TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: 03 /2018/HS-ST
Ngày: 05/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiên.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông (Bà): Nguyễn Thị Huệ.
2. Ông (Bà): Vũ Văn Quý.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Lộc là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2017/TLST - HS ngày 24 tháng 11 năm 2017 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2017/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Văn Q, sinh ngày 09 tháng 07 năm 1983. Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; nghề ngH: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Th và bà Trần Thị V; chưa có vợ, con; tiền án: không có,tiền sự: không có; bị bắt, tạm giam ngày 30/8/2017 đến ngày 14/11/2017 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

* *Bị hại*: Anh Ma Công L, sinh năm: 1991; Nơi cư trú: xóm H, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. *Đã chết.*

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

1. Ông Ma Đình Đi, sinh năm: 1963; Nơi cư trú: xóm H, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. *Có mặt.*

2. Bà Lương Thị H, sinh năm: 1966; Nơi cư trú: xóm H, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. *Vắng mặt có lý do.*

3. Chị Lý Thị Minh H, sinh năm: 1991; Nơi cư trú: tổ 28, phường P, thành phố Th, tỉnh Thái Nguyên. *Vắng mặt có lý do.*

* *Người đại diện theo ủy quyền của các đại diện hợp pháp của bị hại:*

Anh Ma Công Đ, sinh năm: 1989; Nơi cư trú: xóm 3 K, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. *Có mặt.*

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Dương Văn K, sinh năm 1974; Nơi cư trú: tổ dân phố T, phường L,

thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. *Có mặt.*

2. Chị Dương Thị G, sinh năm 1972; Nơi cư trú: tổ dân phố T, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. *Có mặt.*

3. Ông Dương Văn Q, sinh năm 1950; Nơi cư trú: tổ dân phố T, phường L thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. *Có mặt.*

4. Bà Trần Thị V, sinh năm 1952; Nơi cư trú: tổ dân phố T, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. *Có mặt.*

** Người làm chứng:*

1. Chị Vũ Thị Mận, sinh năm 1983; Nơi cư trú: TDP 5 Tân Sơn, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. *Vắng mặt.*

2. Anh Nguyễn Quang H1, sinh năm 1972; Nơi cư trú: TDP Tr, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. *Có mặt tại phiên tòa.*

3. Anh Lưu Huy H2, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Tổ 5, phường T, thành phố Th, tỉnh Thái Nguyên. *Vắng mặt.*

4. Ông Phạm Quốc C, sinh năm: 1958; Nơi cư trú: TDP 5 T, phường L, Thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. *Vắng mặt.*

5. Anh Trần Trọng Ph, sinh năm: 1984; Nơi cư trú: TDP B, phường L, thành phố Th, tỉnh Thái Nguyên. *Có mặt tại phiên tòa.*

6. Anh Nguyễn Phương N, sinh năm: 1983; Nơi làm việc: Trường Quân sự Quân khu 1. Địa chỉ: Xã Thượng Đình, huyện Phú Bình, thái Nguyên. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h30'ngày 29/8/2017 Dương Văn Q có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô tải biển số 20C - 037.23 chở anh Nguyễn Phương N ngồi ghế phụ trên đường Quốc lộ 3 hướng Hà Nội đi Thái Nguyên. Khi đến ngã ba giao nhau với đường L thuộc tổ dân phố 5 T, phường L, thành phố S, Q bật đèn xi - nhan phải để rẽ vào đường L, đồng thời Q nhìn gương chiếu hậu thì thấy phía sau bên phải có ánh đèn xe mô tô, lúc này trời mưa to, tầm nhìn hạn chế nên Q không xác định được khoảng cách của mô tô với xe ô tô của mình, song Q không cho xe dừng lại mà tiếp tục điều khiển xe chuyển hướng, khi đầu xe ô tô đến mép đường bên phải, đuôi xe ở lòng đường, thì xe mô tô biển số 20B1 - 983.33 do anh Ma Công L sinh năm 1991, trú tại xóm H, thị trấn C, huyện Đ điều khiển phía sau cùng chiều đi đến, phần khung sắt dưới thành thùng bên phải của xe ô tô do Q điều khiển đã va chạm với xe mô tô của anh L gây tai nạn, anh L và xe mô tô đổ ngã ra đường, hậu quả anh L bị đa chấn thương, vỡ hộp sọ tử vong tại chỗ. Q tiếp tục điều khiển xe đi vào đường L một đoạn rồi gọi cho anh Trần Trọng Phong sinh năm 1983, trú tại tổ dân phố B, phường L, thành phố S, nhờ anh Ph đến hiện trường nắm tình hình, còn Q sau đó điều khiển xe ô tô đến Công an phường L trình báo.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Đoạn đường xảy ra tai nạn tại km 53 + 300 đường Quốc lộ 3 thuộc tổ dân phố 5 Tân Sơn, phường L, thành phố S, có giải phân cách giữa cố định chia lòng đường thành hai chiều xe chạy, chiều lòng đường xảy ra tại nạn rộng 9,15m … Lấy cột km 53 + 300 làm điểm đo cố định, lấy

mép đường bên phải theo chiều Hà Nội đi Thái Nguyên làm điểm đo chuẩn tới các dấu về trên hiện trường. Dấu vết trên hiện trường: 01 vết cà trượt đứt quãng trên đường hướng Hà Nội đi Thái Nguyên, dài 2,50m, đo điểm đầu, điểm cuối vết cà vào mép đường lần lượt là 4,25m, 3,80m; Khu vực mảnh nhựa vỡ trên đường có kích thước 2 x 1,2m, cách mép đường là 3m, tâm vùng nhựa cách điểm cuối vết cà là 0,70m; Vị trí nạn nhân tử vong nằm trên đường, đầu hướng mép đường phải, cách mép đường 0,40m và cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 20B1 - 938.33 là 0,40m, chân hướng giải phân cách cố định, cách mép đường 1,20m; Vị trí xe mô tô biển số 20B1 - 938.33 nằm đổ nghiêng trái trên đường, đầu xe hướng đường L, đuôi xe hướng giải phân cách cố định, đo từ tâm trục bánh trước đến mép đường là 1m, tâm trục bánh sau nằm trên mép đường…

Kết quả khám nghiệm phương tiện thể hiện:

Đối với xe ô tô biển số 20C - 037.23: Giá đỡ bảo vệ bình hơi bên phải phía sau bị đẩy cong kim loại chiều từ phải sang trái, từ trên xuống dưới…, bị đẩy so với vị trí ban đầu 28cm; Mặt trước chắn bùn phía sau bên phải bị đẩy cong kim loại một vùng kích thước 35 x 31cm, chiều hướng từ phải sang trái…, cách vị trí ban đầu 12cm; Mặt ngoài thanh giá đỡ dọc bên phải có vết trượt xước sơn một vùng kích thước 14 x 5cm, chiều hướng từ phải sang trái, từ trên xuống dưới…; Mặt trên thanh giá đỡ kim loại dọc có vết rạn nứt kim loại kích thước 1,5 x 0,1cm, có chiều hướng từ phải sang trái..; Tại vị trí mối hàn thanh kim loại thứ nhất và thứ hai từ dưới lên trên bị bục hở mối hàn và kim loại; Tại vị trí mặt ngoài 02 thanh kim loại hộp bảo về bình hơi bên phải bị trượt xước một vùng có kích thước lần lượt là 10 x 0,3cm và 53 x 3,5cm...

Đối với xe mô tô biển số 20B1 - 938.33: Cụm đèn pha phía trước, ốp nhựa, gương chiếu hậu bị vỡ rời khỏi xe và hư hỏng hoàn toàn; Tay lái xe bị đẩy cong kim loại theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống…; Mặt nạ phía trước đầu xe phía dưới có vết trượt xước, vỡ một vùng kích thước 37 x 5cm, có bám dính vật chất màu xanh; Mặt nhựa đèn xi nhan bên phải bị vỡ một vùng kích thước 34 x 3cm; Mặt ngoài cánh yếm bên phải bị vỡ một vùng kích thước 10 x 10cm bám dính vật chất màu xanh…; Cánh yếm bên trái bị trượt xước nhựa một vùng kích thước 14 x 3cm, chiều hướng từ trước về sau…; Mặt ngoài chân chống phụ bị trượt xước mài mòn kim loại…; Mặt ngoài để chân phải sau bên trái có vết trượt xước kích thước 6,5 x 1,5cm.

Tại bản kết luận giám định số 976 ngày 5/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Anh Ma Công L bị tai nạn giao thông gây tổn thương vỡ xương hộp sọ, chảy tụ máu trong hộp sọ, dập nát tổ chức não, tổn thương thần kinh trung ương dẫn đến chết.

Tại bản kết luận định giá số 59 ngày 20/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sông Công, kết luận: giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô biển số 20B1 - 938.33 là 2.820.000đ.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở của Dương Văn Q lập hồi 04 giờ 42 phút ngày 30/8/2017 tại Công an thành phố Sông Công là 0,687 mg/l, bị cáo khai nhận trước khi điều khiển xe ô tô có sử dụng rượu.

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Q đã thừa nhận lỗi và nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả anh Ma Quang L chết là do bị cáo điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải đi vào đường L khi chưa đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm và gây ra hậu quả chết người.

Về phần dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 140.000.000đ (*Một trăm bốn mươi triệu đồng*) và gia đình bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: 01 xe ô tô biển số 20C - 037.23 của Dương Văn Q, 01 xe mô tô biển số 20B1 - 938.33 cùng giấy tờ liên quan đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng; 01 giấy phép lái xe hạng C số 990167106339 mang tên Dương Văn Q được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 64/KSĐT ngày 24/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Dương Văn Q về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo điểm b khoản 2 Điều 202 BLHS 1999

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Q về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn Q phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b,p khoản 1; khoản 2 Điều 46, 47 và Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Dương Văn Q từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn Q khai nhận về hành vi gây tai nạn của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn đúng hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Bị cáo nói lời sau cùng, đã nhận thức được hành vi là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất, cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và đại diện người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định Dương Văn Q đã có các hành vi phạm tội như sau: Khoảng 22 giờ 30' ngày 29/8/2017, Dương Văn Q có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô tải biển số 20C - 037.23 trong tình trạng khí thở có nồng độ cồn là 0,687 mg/l trên đường Quốc lộ 3, hướng Hà Nội đi Thái Nguyên, khi đến km53 + 300 thuộc tổ dân phố 5 T, phường L, thành phố Sư233 , Q điều khiển xe ô tô chuyển

hướng rẽ phải vào đường L nhưng không đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông khác đi trên đường, dẫn đến xe ô tô do Q điều khiển va chạm vào xe mô tô biển số 20B1 - 938.33 do anh Ma Công L điều khiển cùng chiều và đang đi đúng phần đường quy định. Hậu quả làm anh L chết ngay tại chỗ, gây thiệt hại về tài sản là 2.820.000đ.

Hành vi của Dương Văn Q đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ cụ thể như sau:

*"**Điều 15: Chuyển hướng xe***

...

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe ...chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác…".

Luật giao thông đường bộ cũng quy định các hành vi bị nghiêm cấm, trong đó quy định về hành vi điều khiển xe ô tô khi trong máu, hơi thở có nồng độ cồn, cụ thể:

"Điều 8: Các hành vi bị nghiêm cấm

...

8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn…"

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật, tuy nhiên đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tư an toàn trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999. Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Nội dung điều luật như sau:

"1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

…….

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định …".

Nguyên nhân C dẫn đến tai nạn là do bị cáo đã sử dụng rượu, bia nhưng vẫn tham gia giao thông và điều khiển phương tiện không giữ khoảng cách an toàn, chuyển hướng thiếu chú ý quan sát vi phạm điều 15 Luật giao thông đường bộ.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo được được nuôi ăn học đến hết lớp 07/12 thì nghỉ học ở nhà làm ruộng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả quy định tại điểm b,p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có đơn xi cải tạo tại địa phương và được phía người bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được

hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Hội đồng xét xử nhận thấy, mặc dù bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, tuy nhiên phạm tội do lỗi vô ý; mặt khác tại thời điểm bị cáo gây tai nạn gặp phải thời tiết xấu (*trời mưa*) đã phần nào ảnh hưởng đến tầm nhìn và quan sát khi chuyển hướng xe; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, được phía gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 46 và khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự, đồng thời bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại điều 60 Bộ luật hình sự cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề ngH ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về phần dân sự, trước khi mở phiên tòa bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền 140.000.000đ (*Một trăm bốn mươi triệu đồng*), các đương sự không có yêu cầu khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên Dương Văn Q.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b,p khoản 1; khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Dương Văn Q** phạm tội *Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*.

Xử phạt: bị cáo **Dương Văn Q 36** (*ba mươi sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **60** (*sáu mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND L, TP Sông Công, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Hương Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Ghi nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền 140.000.000đ (*Một trăm bốn mươi triệu đồng*).

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Dương Văn Q 01 Giấy phép lái xe hạng C số 990167106339 do Tổng cục đường bộ Việt Nam cấp ngày 02/12/2016.

Về án phí: Áp dụng Điều 99/ Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Q số 326/ 2016/ NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt, 15 ngày kể từ ngày được tống đạt, niêm yết bản án theo quy định đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:
- TA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- VKSND SC; Công an SC;
- THA Hình sự, dân sự;
- Bị cáo, Bị hại, Người có QLNVLQ;
- UBND phường L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Văn Kiên